

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1371~~ /UBND-KSTTHC
V/v triển khai thực hiện Chỉ thị
số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024
của Thủ tướng Chính phủ

Hải Phòng, ngày 11 tháng 6 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp (gửi kèm theo),

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

1. Thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị nêu trên và các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao tại các Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ, Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 29/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về cải cách thủ tục hành chính trọng tâm, Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024.

2. Tổ chức rà soát, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình các dịch vụ công trực tuyến; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa: Thực hiện theo chỉ đạo tại Văn bản số 23/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 12/3/2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 thành phố và Văn bản số 3437/VP-KSTTHC ngày 23/5/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Công bố đầy đủ thủ tục hành chính nội bộ, tiến hành rà soát, đơn giản hóa theo nội dung tại các Kế hoạch: số 242/KH-UBND ngày 09/10/2022 và số 52/KH-UBND ngày 29/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo chỉ đạo tại Công văn số 23/BCĐĐA06HP-KSTTHC ngày 12/3/2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 thành phố.

- Bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử từ ngày 01/7/2024 theo chỉ đạo tại Văn bản số 3203/VP-KSTTHC ngày 15/5/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiếp nhận, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tăng cường đối thoại, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, khó

khẩn về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo tại Văn bản số 3437/VP-KSTTHC ngày 23/5/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 304/TB-VPCP ngày 02/8/2023, Thông báo số 318/TB-VPCP ngày 10/8/2023, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 4363/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

- Khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Văn bản của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố: số 3203/VP-KSTTHC ngày 15/5/2024, số 3323/VP-KSTTHC ngày 20/5/2024, số 3437/VP-KSTTHC ngày 23/5/2024.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện việc nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành Trung ương phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

4. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

- Tổ chức công bố, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công (Bộ Chỉ số 766) đối với các sở, ban, ngành thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các quận, huyện công bố, công khai kết quả đánh giá đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực thuộc theo chỉ đạo tại Văn bản số 26/UBND-BCĐCCHC ngày 15/3/2024.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Văn bản này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ (tháng, quý) gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chỉ đạo, giải quyết.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao./. *đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ, ngành: NV, TT&TT, TTCP, VPCP;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- Cục C06 - BCA;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: KSTTHC, HCTC, NC&KTGS;
- Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC1. *đ*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/CT-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2024

CHỈ THỊ

Về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG

Số: 683
Ngày: 21/05/2024Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ
CT N.V.Tùng	ĐƠN VỊ
PCT TT L.A.Quân	ĐƠN VỊ
PCT L.K.Nam	ĐƠN VỊ
PCT N.Đ.Thọ	ĐƠN VỊ
PCT H.M.Cường	ĐƠN VỊ
CVP T.H.Kiên	ĐƠN VỊ
PCVP T.V.Thiên	ĐƠN VỊ
PCVP P.A.Tuấn	ĐƠN VỊ
PCVP P.H.Hoàng	ĐƠN VỊ
P. XDGTCT	ĐƠN VỊ
P. VX	ĐƠN VỊ
P. NNTNMT	ĐƠN VỊ
P. TCNS	ĐƠN VỊ
P. NC&KTGS	ĐƠN VỊ
P. TH	ĐƠN VỊ
P. KSTTHC	ĐƠN VỊ
VP BCSD	ĐƠN VỊ
BAN TCD	ĐƠN VỊ
P. HCTC	ĐƠN VỊ
P. QTTV	ĐƠN VỊ
CTTĐT	ĐƠN VỊ
TTHN & NKTP	ĐƠN VỊ

Thời gian qua, công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải thiện môi trường kinh doanh gắn với chuyển đổi số quốc gia là một nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều văn bản chỉ đạo; nhiều chương trình, đề án, kế hoạch đã được triển khai; các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực, cố gắng. Công tác cải cách TTHC đã đạt được những kết quả tích cực, nhiều chỉ số của Việt Nam được thăng hạng góp phần tăng trưởng kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, cắt giảm chi phí cho xã hội.

Tuy nhiên, qua kết quả thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương và phản ánh, kiến nghị của người dân, cộng đồng doanh nghiệp, vẫn còn những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách TTHC như: (1) Một số quy định, TTHC tại một số văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) còn chồng chéo, mâu thuẫn; (2) Quy định về thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết một số TTHC còn qua nhiều tầng nấc, khâu trung gian; (3) TTHC nội bộ trong từng bộ, cơ quan, địa phương và giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau còn phức tạp; (4) Việc cắt giảm, tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân còn hạn chế; tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là ở cơ sở vẫn còn tình trạng những nhiều, tiêu cực; (5) Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC chủ yếu theo phương thức truyền thống, qua giấy, theo địa giới hành chính.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, như: (1) Công tác cải cách TTHC tại một số bộ, ngành, địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức; (2) Thói quen làm việc theo phương thức truyền thống, chưa theo kịp với tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ; (3) Trình độ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ; (4) Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ, kịp thời; (5) Hạ tầng công nghệ thông tin còn yếu, thiếu đồng bộ, nhiều hệ thống đã được đầu tư từ lâu, chưa được nâng cấp, phát triển.

Để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên và tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách TTHC tại các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Chính phủ, Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt và Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ, Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024¹, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

I. VỀ CẢI CÁCH, CẮT GIẢM TTHC

1. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Thực hiện nghiêm việc cải cách, cắt giảm TTHC ngay trong quá trình xây dựng VBQPPL, tăng cường kiểm soát chặt chẽ, đánh giá tác động chính sách cụ thể đối với quy định TTHC, thực hiện tốt việc tham vấn (tăng cường tham vấn trên môi trường điện tử), thẩm định, thẩm tra dự án, dự thảo VBQPPL, bảo đảm các TTHC được quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, khả thi, thực hiện trên môi trường điện tử và chi phí tuân thủ thấp nhất. Đồng thời, chấn chỉnh, rà soát và đề xuất sửa đổi các quy định để tránh gây bất cập, mâu thuẫn trong việc giao địa phương ban hành văn bản quy định bộ phận tạo thành của TTHC theo đúng quy định của Luật ban hành VBQPPL.

b) Tập trung xây dựng các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để thực thi ngay các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh²; phân cấp trong giải quyết TTHC³; các nhóm TTHC nội bộ trọng tâm ưu tiên⁴; TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo hướng một Nghị định sửa nhiều Nghị định, một Quyết định sửa nhiều Quyết định, một Thông tư sửa nhiều Thông tư và ưu tiên thực hiện trình tự thủ tục rút gọn theo quy định (*Phụ lục I kèm theo*). Đồng thời, xây dựng, trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa theo lộ trình được phê duyệt (*Phụ lục II kèm theo*).

c) Khẩn trương rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực được giao, nhất là TTHC trong lĩnh vực đất đai, nhà ở xã hội, tín dụng, tài nguyên khoáng sản... và các giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2024 gửi Văn phòng Chính phủ chậm nhất trong tháng 5 năm 2024 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức thực hiện phương án ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) Khẩn trương công bố đầy đủ TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau và giữa các bộ, cơ quan với các Cục, Vụ và tương đương; xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành TTHC nội bộ để rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

¹ Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ

² Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025

³ Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ

⁴ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025

đ) Tập trung triển khai cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp theo Phương án cắt giảm, đơn giản hóa sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhằm cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý trong thực hiện TTHC, bảo đảm tiến độ, thực chất, hiệu quả.

e) Đẩy mạnh công tác truyền thông trong cải cách TTHC để người dân, cộng đồng doanh nghiệp biết và đồng hành cùng Chính phủ.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương công bố đầy đủ TTHC nội bộ giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành TTHC nội bộ để rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Tư pháp, Tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp với các cơ quan có liên quan nâng cao chất lượng thẩm định quy định về TTHC tại dự thảo VBQPPL, bảo đảm chỉ ban hành và duy trì những TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

4. Bộ Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, xem xét báo cáo Quốc hội sửa đổi các quy định của Luật ban hành VBQPPL về quy định TTHC trong dự thảo VBQPPL, kiên quyết cắt giảm các TTHC không cần thiết, đặc biệt là các TTHC dễ thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất ưu tiên đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh các dự án luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa nêu tại Phụ lục II kèm theo Chỉ thị, bảo đảm tính khoa học, khả thi.

II. VỀ CẢI CÁCH VIỆC THỰC HIỆN TTHC

1. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, trong đó tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các bộ, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu; nâng cấp hệ thống hạ tầng CNTT đồng bộ từ trung ương đến địa phương phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số quốc gia, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công.

b) Tập trung triển khai các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên rà soát tái cấu trúc quy trình tích hợp, cung cấp trên Công Dịch vụ công quốc gia năm 2024 theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm

2024 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, rà soát, đánh giá, cấu trúc lại quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm.

c) Tập trung triển khai thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ để xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu, nguồn nhân lực, kinh phí.

d) Bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện chuyển đổi sang sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ.

đ) Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; tăng cường đối thoại, giải quyết dứt điểm những vướng mắc, khó khăn về cơ chế, chính sách, TTHC; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết TTHC.

e) Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra cải cách TTHC nhằm nâng cao đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời xử lý các trường hợp né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm. Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan, địa phương.

2. Về triển khai thí điểm Mô hình mẫu Bộ phận Một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp Bộ phận Một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn: Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Quảng Ninh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thí điểm trong năm 2024 trước khi tổng kết, nhân rộng vào năm 2025 với mục tiêu tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện TTHC, dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính, tối đa hóa phạm vi tiếp nhận TTHC tại 01 địa điểm trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao tính chuyên nghiệp và đề cao trách nhiệm của bộ phận một cửa trong giám sát, đôn đốc việc giải quyết TTHC tại các bộ, ngành, địa phương.

3. Văn phòng Chính phủ

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các chuyên gia, cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm giấy phép và đổi mới hoạt động cấp phép tại các bộ, ngành, địa phương giai đoạn 2025 - 2030 để tiếp tục cắt giảm thực chất, hiệu quả TTHC tạo môi trường sản xuất kinh doanh thuận lợi, minh bạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành trong tháng 12 năm 2024.

b) Khẩn trương xây dựng tài liệu Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành

chính các cấp trên địa bàn, hoàn thành trong Quý II năm 2024, báo cáo Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo để tổ chức thí điểm trong năm 2024 tại các địa phương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Quảng Ninh.

c) Nghiên cứu, hoàn thiện các tiêu chí đánh giá chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm thực chất, hiệu quả theo các tiêu chí về chất lượng dịch vụ, tính hữu ích, tính dễ sử dụng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này, báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo cải cách, kiểm soát TTHC.

2. Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ

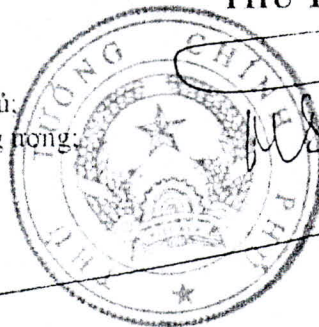
a) Phát huy hơn nữa vai trò chỉ đạo, thúc đẩy việc triển khai cải cách TTHC tại các bộ, ngành, địa phương; phối hợp chặt chẽ với Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ kịp thời lắng nghe để nhận diện, xử lý các vướng mắc, khó khăn về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

b) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

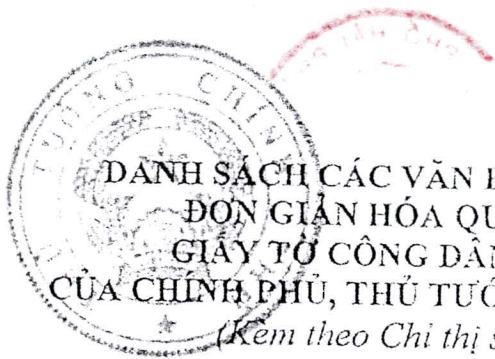
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Thành viên Tổ công tác cải cách TTHC;
- Thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (2). 155

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính





Phụ lục I

DANH SÁCH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THỰC THI PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM,
ĐƠN GIẢN HÓA QUY ĐỊNH KINH DOANH, PHÂN CẤP, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,
GIẤY TỜ CÔNG DÂN LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ DÂN CƯ THUỘC THẨM QUYỀN
CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, BỘ TRƯỞNG, THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NGANG BỘ
(Kèm theo Chỉ thị số: 16/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Số, ký hiệu, ngày tháng năm, tên văn bản	Điều, Khoản, Điểm cần sửa đổi	Tên quy định, TTHC cần cắt giảm, đơn giản hóa	Nghị quyết/ Quyết định phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa
I	Bộ Công an			
	Nghị định			
1.	Nghị định số 136/2020/ND-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.	Điều 13; Điều 19; Điều 9; Điều 41; Điều 45	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (thực hiện tại cấp trung ương) (mã TTHC: 1.009887); Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (thực hiện tại cấp tỉnh) (mã TTHC: 1.009896); Phê duyệt Phương án chữa cháy của cơ sở (thực hiện tại cấp tỉnh) (mã TTHC: 1.003217); Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở (thực hiện tại cấp huyện) (mã TTHC: 1.009908); Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) (thực hiện tại cấp tỉnh) (mã TTHC: 1.009899); Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) (thực hiện tại cấp huyện) (mã TTHC: 1.009911); Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (thực hiện tại cấp trung ương) (mã TTHC: 1.003024); Cấp đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (thực hiện tại cấp trung ương) (mã TTHC: 1.003007); Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (thực hiện tại cấp tỉnh) (mã TTHC: 1.009908)	Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an